

Số: 15 /2019/TT-BCT

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2019

THÔNG TƯ

Sửa đổi Khoản 1 và Khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực; Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi Khoản 1 và Khoản 4 Điều 12 Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực,

Điều 1. Sửa đổi Khoản 1 và Khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực

1. Sửa đổi Khoản 1 Điều 12 như sau:

“1. Giấy phép hoạt động điện lực bị thu hồi trong trường hợp đơn vị điện lực vi phạm Điều 37 Luật Điện lực.”.

2. Sửa đổi Khoản 4 Điều 12 như sau:

“4. Trình tự ra quyết định thu hồi giấy phép hoạt động điện lực

a) Trường hợp đơn vị điện lực vi phạm Điều 37 Luật Điện lực và cơ quan ra quyết định xử phạt cũng là cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm ra quyết định thu hồi giấy phép hoạt động điện lực đồng thời với quyết định xử phạt;

b) Trường hợp đơn vị điện lực vi phạm Điều 37 Luật Điện lực và cơ quan ra quyết định xử phạt không phải là cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan ra quyết định xử phạt phải thông báo bằng văn bản để cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm ra quyết định thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.

Trường hợp không thu hồi giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm trả lời bằng văn bản (nêu rõ lý do) cho cơ quan ra quyết định xử phạt.”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 10 năm 2019

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Cục Điều tiết điện lực có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thi hành Thông tư này. Trong quá trình thực hiện, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh khó khăn, vướng mắc về Bộ Công Thương để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng TU và các Ban của Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TU;
- Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc TU;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Kiểm toán nhà nước;
- Website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Lưu: VT, PC, ĐTDL.



Trần Tuấn Anh